

**TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: **85/2022/HSST**

Ngày: 29/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN P, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Cao Thị Đại**.

2. Bà **Đỗ Thị Hải**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Thào Thị Thu Nhân** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà **Bùi Thị Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/TLST - HS, ngày 15 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A T** (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1976 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú và đăng ký HKTT: bản Háng T1, xã Pu N, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; con ông: Lầu Chừ P và bà: Vàng Thị S (Đã chết); vợ: Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Thào Thị C, sinh năm 1972, sinh được 06 người con. Sau đó kết hôn với chị Giàng Thị K, sinh năm 1984, sinh thêm được 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Lầu A T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/12/2021. sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa: Bà **Lê Thị X**; địa chỉ: Số nhà ABC, tổ dân phố DE, phường Mường T2, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên - Luật sư tham gia tố tụng thực hiện trợ giúp pháp lý cho bị cáo Lầu A T. Có mặt.

Người làm chứng: Anh **Hạng Khua G**, sinh năm 1966; địa chỉ: Bản Háng T1, xã Pu N, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, tổ công tác Công an xã Pá K1, thành phố Điện Biên P làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nghịu, xã Pá K1 phát hiện Hạng Khua G điều khiển xe mô tô không có biển kiểm soát, chở Lầu A T đi trên đường liên xã theo hướng từ bản Nghịu đi bản Háng T1, xã Pu N, huyện Điện Biên Đ có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, T tự giác lấy trong túi vải màu đen đeo trên người 01 lọ thủy tinh màu trắng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa các cục bột dạng nén, màu trắng đục nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ gồm: 01 túi vải màu đen có quai đeo; 01 lọ thủy tinh hình trụ màu trắng, nắp đậy màu đen; 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa các cục bột thể rắn, màu trắng đục nghi là Heroine.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên P tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, niêm phong vật chứng thu giữ của T các cục bột dạng nén, màu trắng đục và lấy toàn bộ làm mẫu giám định; tại Bản kết luận giám định số 53/GĐ-PC09 ngày 25/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng vật chứng thu giữ là 0,19gam.

Cáo trạng số 24/CT-VKSTPĐBP ngày 14/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Điện Biên P để xét xử bị cáo Lầu A T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Lầu A T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 túi vải màu đen có quai đeo, 01 lọ thủy tinh hình trụ màu trắng, nắp đậy màu đen, 01 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Ý kiến luật sư bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện, hoàn cảnh của Lầu A T để áp dụng mức án thấp nhất đối với bị cáo; đồng tình với Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Bị cáo nhất trí lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung ý kiến.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Hạng Khua G, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản niêm phong, mở niêm phong, giao nhận đối tượng giám định; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, tại bản Nghiệu, xã Pá K1, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Lầu A T có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,19 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2]. Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm các quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Điện Biên P.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện các chất ma túy; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên P và người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng; tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo; là người nghiện ma túy, chỉ làm ruộng thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine còn lại sau giám định, là vật thuộc loại Nhà

nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 túi vải màu đen có quai đeo, 01 lọ thủy tinh hình trụ màu trắng, nắp đậy màu đen, 01 mảnh ni lon màu xanh không còn giá trị sử dụng.

**[6].** Án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

Án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 85/GCN-HN-HCN do UBND xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đ cấp ngày 24/01/2022. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí HSST đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo khai mua ma túy người đàn ông dân tộc không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Anh Hạng Khua G không biết T đi mua và cất giấu ma túy trên người nên không vi phạm, HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

**[7].** Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Lầu A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lầu A T 01 (Một) năm 01 (Một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

**2.** Về vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Tịch thu tiêu hủy 0,15 gam Heroine; 01 túi vải màu đen có quai đeo, 01 lọ thủy tinh hình trụ màu trắng, nắp đậy màu đen, 01 mảnh ni lon màu xanh. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên P.

**3.** Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

**4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2022).**

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- HSNVCA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP.ĐBP;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đ**

